

TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM
CÔNG TY TNHH MTV XĂNG DẦU BẾN TRE



TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM
BAN CÔNG NGHỆ - AN TOÀN

ĐÃ THẨM ĐỊNH
Ngày .03.. tháng 10... năm 20.22....
Người thẩm định: Vũ Thị Thu
Chữ ký:

**KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU
PETROLIMEX - CỬA HÀNG 24**

CÔNG TY TNHH MTV XĂNG DẦU
BẾN TRE *kh*

PETROLIMEX-CỬA HÀNG 24



Nguyễn Thị Châu Uyên
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thu
Người thẩm định

Bến Tre, tháng 05 năm 2022

MỤC LỤC

Chương I	7
THÔNG TIN CHUNG	7
1. Mục tiêu, phạm vi áp dụng	7
1.1. Mục tiêu.....	7
1.2. Phạm vi áp dụng.....	7
2. Thông tin liên hệ	7
2.1. Thông tin liên hệ của cơ sở.....	7
2.2. Thông tin liên hệ của Đơn vị chủ quản	7
2.3. Thông tin liên hệ của Phòng Quản lý kỹ thuật Công ty	8
2.4. Thông tin liên hệ của các cơ quan có thẩm quyền và đơn vị liên quan	8
3. Đặc điểm, điều kiện tự nhiên	8
3.1. Đặc điểm mưa bão	8
3.3. Địa hình	8
3.4. Khu vực có thể bị ảnh hưởng bởi sự cố tràn dầu.....	8
4. Đặc điểm, quy mô, tính chất của cơ sở	8
4.1. Thông tin về sản phẩm và trữ lượng	8
4.2. Thông tin về lắp đặt, kiểm tra chất lượng các bể chứa:	9
4.3. Thông tin về lắp đặt, kiểm tra chất lượng các cột bơm:.....	10
5. Sự cố tràn dầu đã từng xảy ra	10
Chương II	11
LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN UPSCTD	11
1. Nguồn nhân lực ứng phó sự cố tràn dầu.....	11
2. Các trang thiết bị, vật tư phục vụ hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu	11
3. Lực lượng, phương tiện phối hợp ứng phó sự cố tràn dầu.....	13
Chương III	14
CÔNG TÁC PHÒNG NGỪA SỰ CỐ TRÀN DẦU	14
CỬA HÀNG XĂNG DẦU SÁT MÉP NƯỚC	14
1. Đối với quá trình nhập hàng	14
2. Đối với quá trình xuất bán hàng:	15
3. Đối với Kho chứa hoặc khu vực lưu chứa tạm thời chất thải nguy hại:	18
4. Đối với Kho chứa các loại dầu khác:	19
5. Nguồn tiềm ẩn nguy cơ sự cố tràn dầu từ các điểm bất cập/hạn chế đối với công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố tràn dầu tại cơ sở.....	20
6. Nguồn tiềm ẩn nguy cơ sự cố tràn dầu từ các điều kiện thiên tai, thời tiết.....	21
Chương IV	22
CÔNG TÁC TRIỂN KHAI ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU	22
1. Nguyên tắc, thứ tự các bước xử lý sự cố.....	22
2. Thông tin, báo cáo về sự cố tràn dầu.....	23
2.1. Thông báo về sự cố tràn dầu:.....	23

2.2. Báo cáo quá trình ứng phó và khắc phục sự cố tràn dầu:	23
3. Triển khai lực lượng ứng phó sự cố tràn dầu.....	24
3.1. Quy trình xử lý thông tin, báo cáo về sự cố tràn dầu:.....	24
3.2. Trách nhiệm, nhiệm vụ công tác chỉ đạo khi xảy ra sự cố tràn dầu:	24
PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU.....	26
1. Quy trình chung phương án ứng phó sự cố tràn dầu đối với cửa hàng xăng dầu trên cạn:	26
2. Kịch bản, phương án ứng phó sự cố tràn dầu đối với Petrolimex-Cửa hàng 24	27
1.1. Kịch bản 1	27
1.2. Kịch bản 2.....	28
1.3. Kịch bản 3.....	29
KẾT THÚC HOẠT ĐỘNG ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU	30
VÀ GIẢI QUYẾT SAU SỰ CỐ TRÀN DẦU.....	30
1. Phân loại và xử lý chất thải thu gom sau sự cố tràn dầu	30
1.1. Phân loại chất thải	30
1.2. Xử lý chất thải sau sự cố tràn dầu.....	30
2. Tổ chức quan trắc môi trường sau sự cố tràn dầu.....	30
3. Công tác bồi thường thiệt hại do sự cố tràn dầu	31
Chương VII.....	32
CÔNG TÁC TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU	32
1. Kế hoạch tổ chức tập huấn, thực tập ứng phó sự cố tràn dầu.....	32
2. Kế hoạch đầu tư, nâng cấp, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị, vật tư ứng phó sự cố tràn dầu:	32
3. Kế hoạch đầu tư, nâng cấp, bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở hạ tầng phục vụ ứng phó sự cố tràn dầu:	33
4. Công tác cập nhật Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu	33
Phụ lục I.....	34
THÔNG TIN LIÊN HỆ.....	34
PETROLIMEX-CỬA HÀNG 24	34
1. Thông tin liên hệ cán bộ công nhân viên tại cửa hàng xăng dầu:.....	34
2. Thông tin liên hệ đại diện lãnh đạo và Phòng Quản lý kỹ thuật Công ty:	34
3. Thông tin liên hệ của các cơ quan có thẩm quyền và đơn vị liên quan:	35
Phụ lục II	38
CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ LIÊN QUAN.....	38
1. Luật:.....	38
2. Nghị định:	38
3. Thông tư:.....	38
4. Quyết định:.....	38
5. Các văn bản khác của cơ sở.....	39

Phụ lục III	40
SƠ ĐỒ MẶT BẰNG, HÌNH ẢNH CỦA CƠ SỞ	40
Hình 1: Sơ đồ bố trí chung	40
Hình 2: Sơ đồ bố trí hệ thống cấp thoát nước	40
Hình 3: Khu vực mái che cột bơm.....	41
Hình 4: Khu vực bể chứa xăng dầu	41
Hình 5: Khu vực lưu chứa CTNH	42
Hình 6: Bể gạn dầu và hố ga tại cửa hàng.....	42
Hình 7: Minh họa sự cố bơm tràn dầu trong quá trình xuất hàng	43
Hình 8: Minh họa thao tác ngắt nguồn điện và báo động cho các cán bộ nhân viên khác.....	43
Hình 9: Minh họa thao tác huy động trang thiết bị UPSCTD và PCCC	44
Hình 10: Minh họa công tác UPSCTD	44
Phụ lục IV	45
NỘI DUNG CẬP NHẬT KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU	45
Phụ lục V	46
SỔ THEO DÕI NỘI DUNG THỰC TẬP KẾ HOẠCH UPSCTD	46

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1: Thông tin về trữ lượng xăng dầu và cột bơm	9
Bảng 2: Thông tin về trữ lượng các loại dầu khác	9
Bảng 3: Thông tin về thi công và kiểm tra chất lượng bồn chứa	9
Bảng 4: Thông tin lắp đặt và kiểm tra chất lượng cột bơm.....	10
Bảng 5: Thông tin chương trình tập huấn, diễn tập về UPSCTD và BVMT của CBCNV cửa hàng đã tham gia.....	11
Bảng 6: Trang thiết bị, vật tư phục vụ hoạt động UPSCTD.....	12
Bảng 7: Các nguy cơ tiềm ẩn SCTD trong quá trình nhập hàng	15
Bảng 8: Các nguy cơ tiềm ẩn SCTD trong quá trình xuất hàng	18
Bảng 9: Các nguy cơ tiềm ẩn SCTD tại kho chứa chất thải nguy hại của cửa hàng	19
Bảng 10: Các nguy cơ tiềm ẩn SCTD tại các kho dầu mỡ nhờn	20
Bảng 11: Quy trình tổ chức ứng phó sự cố tràn dầu	22
Bảng 12: Quy trình thông báo thông tin liên quan đến SCTD	23
Bảng 13: Danh sách Ban chỉ huy UPSCTD	24
Bảng 14: Danh sách CTNH lưu trữ tại cửa hàng	30
Bảng 15: Các chỉ tiêu môi trường yêu cầu kiểm tra sau SCTD.....	30
Bảng 16: Kế hoạch tổ chức tập huấn UPSCTD	32
Bảng 17: Kế hoạch đầu tư, nâng cấp thiết bị vật tư UPSCTD	32
Bảng 18: Kế hoạch đầu tư, nâng cấp, bảo dưỡng, sửa chữa hạ tầng UPSCTD.....	33
Bảng 19: Thông tin liên hệ CBCNV tại Cửa hàng	34
Bảng 20: Thông tin liên hệ Lãnh đạo Công ty và Phòng QLKT	34
Bảng 21: Thông tin liên hệ các Cơ quan có thẩm quyền của khu vực.....	37

DANH MỤC CÁC TỪ VÀ KÝ HIỆU VIẾT TẮT

KH UPSCTD	: Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu
UPSCTD	: Ứng phó sự cố tràn dầu
SCTD	: Sự cố tràn dầu
CTNH	: Chất thải nguy hại
PCCC&CNCH	: Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ
PCCC	: Phòng cháy chữa cháy
BVMT	: Bảo vệ Môi trường
NĐ-CP	: Nghị định - Chính phủ
QĐ-TTg	: Quyết định - Thủ tướng
TNMT	: Tài nguyên và Môi trường
UBND	: Ủy ban Nhân dân
ĐVCQ	: Đơn vị chủ quản
CTXD	: Công ty xăng dầu
Công ty	: Công ty TNHH MTV Xăng dầu Bến Tre
CHXD	: Cửa hàng xăng dầu
QLKT	: Quản lý kỹ thuật
CBCNV	: Cán bộ công nhân viên
VD	: Ví dụ

Chương I

THÔNG TIN CHUNG

1. Mục tiêu, phạm vi áp dụng

1.1. Mục tiêu

- Căn cứ Quyết định số 02/2013/QĐ-TTg ngày 14/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế hoạt động UPSCTD;

- Căn cứ Quyết định số 133/QĐ-TTg ngày 17/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch quốc gia UPSCTD;

- Căn cứ Quy định về công tác UPSCTD áp dụng tại CHXD thuộc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 322/PLX-QĐ-TGĐ ngày 26/6/2020.

Công ty TNHH một thành viên Xăng dầu Bến Tre lập KH UPSCTD cho Petrolimex-Cửa hàng 24 nhằm mục tiêu:

- Thiết lập các quy trình phòng ngừa, UPSCTD một cách an toàn, hiệu quả, nhanh chóng, giảm thiểu tối đa thiệt hại về con người, môi trường, kinh tế;

- Đảm bảo khả năng phối hợp ứng phó của CHXD với cơ quan chức năng các cấp và các lực lượng phối hợp khi có SCTD;

- Căn cứ tổ chức tập huấn, diễn tập hàng năm theo các kịch bản ứng phó nhằm nâng cao kỹ năng ứng phó của lực lượng tại chỗ.

1.2. Phạm vi áp dụng

- Phạm vi khuôn viên cửa hàng:

+ Chiều rộng: 57,0 m.

+ Chiều sâu: 44,85 m.

- Phạm vi về quy mô: Đảm bảo khả năng chủ động UPSCTD của CHXD trong phạm vi từ 20 tấn trở xuống, trường hợp sự cố vượt ngoài khả năng - trên 20 tấn sẽ huy động sự trợ giúp từ nguồn lực bên ngoài.

2. Thông tin liên hệ

2.1. Thông tin liên hệ của cơ sở

- Tên cơ sở: Petrolimex-Cửa hàng 24.

- Loại hình: Cửa hàng xăng dầu sát mép nước.

- Địa chỉ: ấp 3, xã Bình Thới, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- Tọa độ trên bản đồ: 10°12'25.0"N 106°42'00"E

- Diện tích của cơ sở: 2557,4 m².

- Số điện thoại: 0275.3750755.

- Danh sách CBCNV tại CHXD: Nội dung chi tiết được nêu tại Phụ lục I.

2.2. Thông tin liên hệ của Đơn vị chủ quản

- Tên Công ty: Công ty TNHH một thành viên Xăng dầu Bến Tre.

- Địa chỉ: 199B, Nguyễn Đình Chiểu, phường 8, Tp.Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Số điện thoại: 0275.3822439

- Fax: 0275.3824617

- Email: bentre@.petrolimex.com.vn

- Đại diện lãnh đạo Công ty phụ trách an toàn môi trường: Nguyễn Thị Châu

Uyên

- Chức vụ: Phó Giám đốc
- Thông tin liên hệ đại diện lãnh đạo Công ty: Nội dung chi tiết được nêu tại Phụ lục I.

2.3. Thông tin liên hệ của Phòng Quản lý kỹ thuật Công ty

- Nội dung chi tiết được nêu tại Phụ lục I.

2.4. Thông tin liên hệ của các cơ quan có thẩm quyền và đơn vị liên quan

- Nội dung chi tiết được nêu tại Phụ lục I.

3. Đặc điểm, điều kiện tự nhiên

3.1. Đặc điểm mưa bão

- Mùa mưa bão hàng năm chủ yếu từ tháng 5 đến tháng 11.
- Số lượng cơn bão khoảng 4-6 lần/năm.
- Bão thường có gió giật cấp 6 đến cấp 8, trong cơn dông có khả năng xảy ra lốc, sét.

3.2. Đặc điểm chế độ gió và thủy triều:

a. Gió:

Bến Tre nằm trong miền khí hậu nhiệt đới gió mùa cận xích đạo, nhưng lại nằm ngoài ảnh hưởng của gió mùa cực đới, nên nhiệt độ cao, ít biến đổi trong năm, nhiệt độ trung bình hàng năm từ 26 °C – 27 °C. Tỉnh Bến Tre chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau và gió mùa Tây Nam từ tháng 5 đến tháng 10, giữa 2 mùa này thời kỳ chuyển tiếp có hướng gió thay đổi vào các tháng 1 và tháng 4 tạo nên 2 mùa rõ rệt.

Mùa gió đông bắc là thời kỳ khô hạn, mùa gió tây nam là thời kỳ mưa ẩm. Lượng mưa trung bình hàng năm từ 1.250 mm – 1.500 mm. Trong mùa khô, lượng mưa vào khoảng 2 đến 6% tổng lượng mưa cả năm

b. Thủy triều:

Vùng biển Bến Tre thuộc phạm vi khu vực bán nhật triều không đều. Hầu hết các ngày đều có 2 lần nước lên, 2 lần nước xuống. Chênh lệch giữa đỉnh – chân triều những ngày triều lớn có thể từ 2,5 tới 3,5 m. Chênh lệch giữa đỉnh – chân triều những ngày triều kém thường dưới hoặc xấp xỉ 1 m. Biên bộ hằng ngày kỳ triều cường thường lớn gấp 1,5 lần đến 2 lần kỳ triều kém, song với vùng bán nhật triều điều chênh lệch này không lớn.

Trong mỗi chu kỳ nửa tháng, bắt đầu là 1,2 ngày triều kém, đến giữa chu kỳ là triều cường, cuối chu kỳ là 1,2 ngày triều kém. Kỳ nước cường thường xảy ra sau ngày không trăng (đầu tháng âm lịch) hoặc ngày trăng tròn (rằm, khoảng 2 ngày).

Tốc độ dòng chảy trung bình khoảng 0,5m/s và tăng lên khi có triều cường.

3.3. Địa hình

- Vị trí cửa hàng có nền đất bằng phẳng, ổn định. Độ cao trung bình của khu vực cao hơn 1,0 m so với mực nước biển.

- Thủy triều lớn nhất trong năm chưa ảnh hưởng đến khu vực cửa hàng.

3.4. Khu vực có thể bị ảnh hưởng bởi sự cố tràn dầu

- Khu vực dân cư xung quanh Cửa hàng.

- Trung tâm huyện Bình Đại cách Cửa hàng khoảng 3km

4. Đặc điểm, quy mô, tính chất của cơ sở

4.1. Thông tin về sản phẩm và trữ lượng

a) Xăng dầu

TT	Chủng loại	Tổng dung tích bể chứa	Số lượng bể		Số lượng cột bơm
			Bể chìm	Bể nổi	
1	DO 0,05S	26m ³	- Số bể:01 - Sức chứa:26m ³		- Công suất: 9,0 m ³ /h
2	DO 0,05S	26m ³	- Số bể:01 - Sức chứa: 26m ³		- Công suất: 9,0 m ³ /h
3	DO 0,05S	32m ³	- Số bể:01 - Sức chứa: 32m ³		- Công suất: 12,0 m ³ /h
Tổng		84m³			

Bảng 1: Thông tin về trữ lượng xăng dầu và cột bơm

b) Các loại dầu khác:

TT	Chủng loại	Quy cách	ĐVT	Số lượng	Tổng lượng
1	AW Hydroil 46	Phuy 209 lít	Phuy	01	0,209 m ³
2	Komat SHD 40	Phuy 200 lít	Phuy	02	0,400 m ³
3	Cater CF4	Xô 18 lít	Xô	02	0,036 m ³
4	Komat SHD 40	Xô 18 lít	Xô	04	0,072 m ³
5	Komat SHD 50	Xô 18 lít	Xô	04	0,072 m ³
6	Komat super 20W/40	Xô 18 lít	Xô	03	0,054 m ³
7	Cater Plus	Xô 18 lít	Xô	02	0,036 m ³
Tổng					0,879m³

Bảng 2: Thông tin về trữ lượng các loại dầu khác

4.2. Thông tin về lắp đặt, kiểm tra chất lượng các bể chứa:

TT	Bể chứa	Đơn vị cung cấp	Đơn vị lắp đặt	Năm lắp đặt	Năm kiểm tra	Đơn vị kiểm tra	Nội dung kiểm tra
1	DO 0,05S	Cty CP Cơ khí xăng dầu	Cty CP Cơ khí xăng dầu	2013	2020	Phòng QLKT	Kiểm soát bể chứa

Bảng 3: Thông tin về thi công và kiểm tra chất lượng bồn chứa

4.3. Thông tin về lắp đặt, kiểm tra chất lượng các cột bơm:

TT	Cột bơm	Đơn vị cung cấp	Đơn vị lắp đặt	Năm lắp đặt	Năm kiểm tra	Đơn vị kiểm tra	Nội dung kiểm tra
1	Lưu lượng kế	Công ty CP thiết bị Xăng dầu Petrolimex	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Bến Tre	2009	2020	Trung tâm KH&CN Bến Tre	Kiểm tra định kỳ hằng năm
2	Lưu lượng kế	-nt-	-nt-	2013	2020	-nt-	-nt-

Bảng 4: Thông tin lắp đặt và kiểm tra chất lượng cột bơm

5. Sự cố tràn dầu đã từng xảy ra

Đến thời điểm lập KH UPSCTD cửa hàng chưa có SCTD xảy ra.

Chương II LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN UPSCTD

1. Nguồn nhân lực ứng phó sự cố tràn dầu

Tập huấn, diễn tập	Họ tên	Chức vụ	Thời điểm đào tạo gần nhất	Chứng chỉ	Thời hạn
Bồi dưỡng nghiệp vụ BVMT trong kinh doanh xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng	Huỳnh Du Quang	CHT	03/2022	BVMT	5 năm
	Phạm Lê Gia Bảo	Thủ kho	05/2018	BVMT	5 năm
	Mai Thành Đạt	CNXD	03/2022	BVMT	5 năm
Tập huấn, diễn tập công tác UPSCTD do đơn vị tự tổ chức hoặc được mời tham dự					

Bảng 5: Thông tin chương trình tập huấn, diễn tập về UPSCTD và BVMT của CBCNV cửa hàng đã tham gia

2. Các trang thiết bị, vật tư phục vụ hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu

TT	Trang thiết bị, vật tư	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Thời điểm đưa vào sử dụng	Tình trạng
I	Trang thiết bị liên lạc, thông báo, báo động:					
1	Điện thoại bàn		Cái	01	2018	Hoạt động bình thường
2	Điện thoại di động		Cái	03	2019-2021	-nt-
3	Kểng		Cái	01	2011	-nt-
II	Trang thiết bị giám sát an ninh, an toàn:					
1	Đèn chiếu sáng 1,2m	220V-18W	Cái	06	2019	Hoạt động bình thường
III	Trang thiết bị, vật tư PCCC:					
1	Bình cứu hỏa	MFTZ35	Bình	02	2016	Bình thường
2	Bình cứu hỏa	MFZ4	Bình	06	2018	-nt-
3	Bình cứu hỏa	MT5	Bình	01	2010	-nt-

TT	Trang thiết bị, vật tư	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Thời điểm đưa vào sử dụng	Tình trạng
4	Chăn dập lửa	1,2m x 1,6m	Tấm	04	2018	-nt-
5	Phuy nước	200L	Cái	01	2016	-nt-
6	Phuy cát	100L	Cái	02	2012	-nt-
7	Xẻng		Cái	02	2018	-nt-
IV	Trang thiết bị, vật tư UPSCTD:					
1	Bộ KIT ứng phó khẩn cấp sự cố tràn dầu					Hoạt động bình thường
	Chất thấm dầu/hóa chất trên bề mặt Kleen Sweep	Bao	kg	10	2021	
	Tấm thấm dầu nano PAD33	Tấm	30cm x 30cm	50	2021	
	Phao thấm dầu dạng bản dẹt nano FLATBOOM260	Chiếc	20cm x 6m	3	2021	
	Bao đựng chất thải	Chiếc	80cm x 120cm	10	2021	
	Gầu xúc, bàn chải	Bộ		1	2021	
	Túi đựng kit hình trụ	Chiếc	120cm x 60cm	1	2021	
2	Thùng chứa CTNH	40 lít	Cái	01	2018	Bình thường
3	Thùng chứa CTNH	20 lít	Cái	02	2018	-nt-
V	Trang thiết bị vật tư khác:					
1	Bàn chải cứng		Cái	02	2021	
2	Giẻ lau thấm dầu		Kg	02	2021	
3	Găng tay		Bộ	03	2021	
4	Giày bảo hộ		Đôi	03	2021	

Bảng 6: Trang thiết bị, vật tư phục vụ hoạt động UPSCTD

3. Lực lượng, phương tiện phối hợp ứng phó sự cố tràn dầu**3.1. Petrolimex-Cửa hàng 23**

- Địa chỉ: đường Bình Thắng, thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre
- Khoảng cách đến Petrolimex-Cửa hàng 24: 2,5 km
- Lực lượng: 1 người
- Thùng chứa CTNH: 2 thùng
- Giẻ lau xăng dầu: 2 kg

3.2. Petrolimex-Cửa hàng 22

- Tre
- Địa chỉ: TL883, ấp Bình Hòa, thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre
 - Khoảng cách đến Petrolimex-Cửa hàng 24: 4,0 km
 - Lực lượng: 1 người
 - Thùng chứa CTNH: 2 thùng
 - Giẻ lau xăng dầu: 2 kg

Chương III

CÔNG TÁC PHÒNG NGỪA SỰ CỐ TRÀN DẦU CỬA HÀNG XĂNG DẦU SÁT MÉP NƯỚC

1. Đối với quá trình nhập hàng

a) Quy trình nhập hàng:

*** Trước khi nhập hàng**

- Chuẩn bị đầy đủ các thiết bị, phương tiện PCCC và đồ BHLĐ;
- Xe phải đỗ đúng vị trí nhập hàng quy định;
- Gắn biển và kéo dây cảnh báo tại khu vực nhập hàng;
- Kiểm tra chứng từ nhập hàng, chai mẫu;
- Ghi số công tơ trụ bơm của mặt hàng đang chuẩn bị nhập;
- Đo kiểm tra bồn hầm hàng cần nhập;
- Nói dây tiếp địa, kiểm tra tiếp xúc;
- Kiểm tra các con niêm;
- Kiểm tra các van đóng khẩn cấp (nếu có) phải ở trạng thái mở.
- Kiểm tra mức xăng dầu hầm hàng xe bồn;
- Lấy mẫu tại phương tiện;
- Lắp ống thu hồi hơi, mở van chặn;
- Lắp ống nhập hàng vào họng nhập đúng mặt hàng nhập;
- Cửa hàng trưởng, thủ kho và lái xe kiểm tra nối ống nhập giữa phương tiện với hệ thống nhập của cửa hàng.

*** Tiến hành nhập hàng**

- Người có trách nhiệm thực hiện giám sát toàn bộ quá trình nhập hàng.

*** Sau khi nhập hàng**

- Kiểm tra hàng trong xe bồn đã nhập hết;
- Đóng van chặn, ống nhập, ống thu hồi hơi, nắp họng nhập, nắp họng thu hồi hơi, tháo đường ống nhập, ống thu hồi hơi;
- Tháo thiết bị tiếp địa để vào vị trí qui định;
- Thu vết hàng trên xe và ống nhập;
- Ghi số công tơ;
- Đo bồn tính toán lượng hàng hoá sau khi nhập (theo dõi chênh lệch);
- Thu dọn dụng cụ, trang thiết bị, ký biên bản;
- Đậy các nắp bồn, họng nhập.

b) Nguồn tiềm ẩn nguy cơ SCTD:

T T	Tình huống sự cố	Lượng tràn tối đa	Dự đoán diễn biến sự cố	Dự đoán phạm vi ảnh hưởng, mức độ thiệt hại	Biện pháp phòng ngừa sự cố
1	Công nhân thao tác lắp khớp nối nhanh vào họng xuất của cửa xe bồn không chắc chắn nên bị tuột ống trong quá trình nhập hàng	50 lít	Điều kiện thời tiết thường: Dầu văng bắn trong phạm vi khoảng 3m ² trên bề mặt khu nhập hàng, tạo thành dòng chảy về nơi trũng là rãnh thu gom dầu ở mặt phía trước CHXD. Lượng dầu tràn ra dồn toàn bộ vào rãnh thu gom, chưa chảy tới bể lắng gạn.	Sự cố làm gián đoạn công tác nhập hàng, hơi xăng dầu phân tán trong không khí có khả năng ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân ở khu vực xung quanh. Không có thiệt hại về con người, kinh tế và môi trường.	- Xây dựng các rãnh gom xung quanh cửa hàng để tập trung xăng dầu về hố ga, bể lắng gạn dầu, đảm bảo nguồn nước thải không lẫn xăng dầu khi thải ra môi trường. - Kiểm tra độ kín, độ chắc chắn của khớp nối và vị trí liên kết khớp nối với ống nhập trước khi tiến hành nhập hàng. - Luôn có người túc trực trong quá trình nhập hàng để kịp thời ứng phó sự cố
2	Thủ kho không đo kiểm tra bề trước nhập, tính toán sai lượng dầu nhập gây tràn bể.	30 lít	Điều kiện thời tiết thường: Dầu văng bắn trong phạm vi khoảng 1,5m ² tại vị trí họng nhập hàng. Lượng dầu tràn không đáng kể, nằm gọn trong khu vực họng nhập.	Sự cố làm gián đoạn công tác nhập hàng trong thời gian thu gom dầu tràn, hơi xăng dầu hoá hơi ảnh hưởng đến toàn bộ cửa hàng và các hộ dân lân cận cửa hàng.	- Xây dựng các rãnh gom xung quanh cửa hàng để tập trung xăng dầu về hố ga, bể lắng gạn dầu, đảm bảo nguồn nước thải không lẫn xăng dầu khi thải ra môi trường. - Thực hiện đo kiểm hàng hoá trong bồn trước khi nhập hàng. - Luôn có người túc trực trong quá trình nhập hàng để kịp thời ứng phó sự cố

Bảng 7: Các nguy cơ tiềm ẩn SCTD trong quá trình nhập hàng

2. Đối với quá trình xuất bán hàng:

a) Quy trình xuất bán hàng:

- Hướng dẫn khách hàng vào vị trí, chào hỏi và xác nhận nhu cầu của khách hàng.
- Mời khách hàng xác nhận màn hình cột bơm đang ở số 0.
- Bơm hàng đúng, đủ theo yêu cầu của khách hàng.

- Mời khách hàng xác nhận màn hình cột bơm trước khi thanh toán.

- Nhận và xác nhận số tiền, cảm ơn khách hàng.

b) Nguồn tiềm ẩn nguy cơ SCTD:

T T	Tình huống sự cố	Lượng tràn tối đa	Dự đoán diễn biến sự cố	Dự đoán phạm vi ảnh hưởng, mức độ thiệt hại	Biện pháp phòng ngừa sự cố
1	Công nhân trong quá trình xuất bán dầu cho khách hàng đường sông bị vệt cò ra khỏi ống xuất, dầu tràn ra ngoài tàu và văng bắn ra sông	15 lít	<p>Điều kiện thời tiết bình thường, triều lên: Dầu tràn ra ngoài trên bề mặt tàu của khách hàng và phạm vi khoảng 3m² trên mặt nước. Mỗi phút trôi xa khoảng 100m, dần tiếp cận cửa lấy nước của các hộ dân lân cận. Khẩn trương dùng phao vây chặn không cho dầu lan ra diện tích lớn hơn, sử dụng giấy thấm dầu thu gom dầu, phần dầu còn sót lại, dự kiến dầu bay hơi sau 1 giờ dưới ánh nắng mặt trời.</p> <p>Điều kiện thời tiết bình thường, triều xuống: Dầu tràn ra ngoài trên bề mặt tàu của khách hàng và phạm vi khoảng 3m² trên mặt nước. Mỗi phút trôi xa khoảng 100m, dần tiếp cận cửa lấy nước của các hộ dân lân cận. Nhân viên khẩn trương dùng phao vây chặn không cho dầu lan rộng ra, dùng giấy thấm dầu thu gom phần dầu tràn. Lượng dầu sót lại dự kiến bay hơi sau 1 giờ dưới ánh nắng mặt trời.</p>	<p>Sự cố làm gián đoạn công tác bán hàng của CHXD.</p> <p>Có nguy cơ cao gây ảnh hưởng đến nguồn lấy nước của hệ thống nước sinh hoạt của khu vực. Dầu bám dính vào bờ bùn gây hại cho môi trường ven bờ sông.</p> <p>Sự cố làm gián đoạn công tác bán hàng của CHXD.</p> <p>Không gây ảnh hưởng nào đáng kể tới các cảng ở phía hạ lưu. Dầu bám dính vào bờ bùn gây hại cho môi trường ven sông.</p>	Định kỳ bảo dưỡng thiết bị cột bơm, tránh sự cố gây thiệt hại về kinh tế và môi trường xung quanh.

T T	Tình huống sự cố	Lượng tràn tối đa	Dự đoán diễn biến sự cố	Dự đoán phạm vi ảnh hưởng, mức độ thiệt hại	Biện pháp phòng ngừa sự cố
2	Trong quá trình bơm dầu, thủy triều lên xuống làm tàu di chuyển làm tuột ống bơm xăng dầu	30 lít	<p>Điều kiện thời tiết bình thường, triều lên: Dầu văng bắn trong phạm vi khoảng 3m² trên bề mặt nền khu vực mái che cột bơm tạo thành dòng chảy về mép nước và tràn xuống sông. Vệt dầu tràn ở sát mép nước, trôi theo dòng chảy về hướng thượng lưu. Mỗi phút trôi xa khoảng 30m, dần tiếp cận cửa lấy nước của Nhà máy nước. Dự kiến dầu bay hơi sau 2 giờ dưới ánh nắng mặt trời.</p>	<p>Sự cố làm gián đoạn công tác bán hàng, ảnh hưởng không đáng kể đến hoạt động kinh doanh và các khu vực dân cư xung quanh. Sự cố làm hư hỏng một số thiết bị trụ bơm, không có thiệt hại về con người. Có nguy cơ cao gây ảnh hưởng đến nguồn lấy nước của Nhà máy nước về hệ thống nước sinh hoạt của khu vực. Dầu bám dính vào bờ bùn gây hại cho môi trường ven sông.</p>	<p>- Tuân thủ quy trình bán hàng đảm bảo tàu bơm dầu có định trong suốt quá trình bơm dầu. - Lắp gờ chống tràn và bể gạn dầu nhằm thu gom và phân tách dầu tràn.</p>
			<p>Điều kiện thời tiết bình thường, triều xuống: Dầu văng bắn trong phạm vi khoảng 3m² trên bề mặt nền khu vực mái che cột bơm tạo thành dòng chảy về mép nước và tràn xuống sông. Vệt dầu tràn ở sát mép nước, trôi theo dòng chảy về phía hạ lưu. Mỗi phút trôi xa khoảng 40m. Dự kiến dầu bay hơi sau 2 giờ dưới ánh nắng mặt trời.</p>	<p>Sự cố làm gián đoạn công tác bán hàng của CHXD. Không gây ảnh hưởng nào đáng kể tới các cảng ở phía hạ lưu. Dầu bám dính vào bờ bùn gây hại cho môi trường ven sông.</p>	
			<p>Điều kiện thời tiết có mưa, triều lên: Dầu văng bắn trong phạm vi khoảng 3m² trên bề mặt nền khu vực mái che cột bơm nhanh chóng bị nước mưa rửa trôi về mép nước và tràn xuống sông. Vệt dầu tràn ở sát mép nước, trôi theo</p>	<p>Sự cố làm gián đoạn công tác bán hàng, bị phân tán bởi nước mưa, dầu bám dính vào bờ bùn và một số tàu bè qua lại nhưng mức độ ảnh hưởng không đáng kể</p>	

T T	Tình huống sự cố	Lượng trần tối đa	Dự đoán diễn biến sự cố	Dự đoán phạm vi ảnh hưởng, mức độ thiệt hại	Biện pháp phòng ngừa sự cố
			dòng chảy về phía thượng lưu. Mỗi phút trôi xa khoảng 30 m, dần tiếp cận cửa lấy nước của Nhà máy nước.		
			Điều kiện thời tiết có mưa, triều xuống: Dầu văng bắn trong phạm vi khoảng 3m ² trên bề mặt nền khu vực mái che cột bơm nhanh chóng bị nước mưa rửa trôi về mép nước và tràn xuống sông. Vết dầu tràn ở sát mép nước, trôi theo dòng chảy về phía hạ lưu. Mỗi phút trôi xa khoảng 40m, bám dính vào bờ bùn ven sông	Bị phân tán bởi nước mưa, dầu bám dính vào bờ bùn và một số tàu bè qua lại nhưng mức độ ảnh hưởng không đáng kể	

Bảng 8: Các nguy cơ tiềm ẩn SCTD trong quá trình xuất hàng

3. Đối với Kho chứa hoặc khu vực lưu chứa tạm thời chất thải nguy hại:

a) Quy trình xuất nhập và lưu chứa CTNH:

Cửa hàng tiến hành công tác thu gom, phân loại, lưu giữ tạm thời CTNH theo các bước sau:

- Tại Cửa hàng đã được Công ty trang bị các thùng chứa chuyên dụng, dán nhãn theo từng mã, dấu hiệu cảnh báo và tên chất thải nguy hại theo Sổ đăng ký chủ nguồn thải.

- Thu gom, phân loại đựng từng CTNH vào từng thùng chứa chuyên dụng (CTNH nào phải chứa vào thùng chứa chuyên dụng đã dán nhãn mã, dấu hiệu cảnh báo và tên CTNH đó). Các thùng chứa CTNH được để ở nơi có mái che không được để ngoài trời.

- Cập nhật, theo dõi số liệu CTNH phát sinh, thực hiện lập chứng từ CTNH, chuyển giao CTNH định kỳ và báo cáo quản lý CTNH.

b) Nguồn tiềm ẩn nguy cơ SCTD:

TT	Tình huống sự cố	Lượng trần tối đa	Dự đoán diễn biến sự cố	Dự đoán phạm vi ảnh hưởng, mức độ thiệt hại	Biện pháp phòng ngừa sự cố
	Công nhân di chuyển	10 lít	Điều kiện thời tiết bình thường: Dầu, nhớt thải tràn trong phạm vi khoảng	Sự cố không ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động	- Tuân thủ đúng quy trình quản lý CTNH theo

TT	Tình huống sự cố	Lượng tràn tối đa	Dự đoán diễn biến sự cố	Dự đoán phạm vi ảnh hưởng, mức độ thiệt hại	Biện pháp phòng ngừa sự cố
	thùng phuy dầu thải để bàn giao cho đơn vị xử lý thì bị vấp đổ làm dầu thải tràn ra ngoài.		1m2 tại vị trí gần khu vực để CTNH. Do toàn bộ khu vực được bê tông hóa nên dầu nhớt thải chảy về phía có cao độ thấp và vào rãnh thu nước nhiễm dầu tại vị trí gần nhất. Do đó dầu nhớt thải được cô lập, không chảy ra bên ngoài.	kinh doanh và các khu vực dân cư xung quanh. Không có thiệt hại về con người, không đáng kể kinh tế và môi trường.	quy định BVMT của Công ty. - Bố trí khu vực chứa CTNH, ghi rõ mã số CTNH, thường xuyên chuyển giao CTNH cho đơn vị có chức năng. Đối với thùng đựng chất thải lỏng, bùn thì đặt lên khay tôn để ngăn CTNH tràn ra môi trường xung quanh. - Trong quá trình bàn giao cho đơn vị xử lý, di chuyển nhẹ nhàng thùng chất thải, tránh va vấp gây tràn đổ.
			Điều kiện thời tiết có mưa: Dầu, nhớt thải tràn trong phạm vi khoảng 1m2 tại vị trí gần khu vực để CTNH, nhanh chóng bị nước mưa rửa trôi về rãnh thu gom dầu ở phía trước CHXD. Lượng nước lẫn dầu theo rãnh chảy về bể lắng gạn và được kiểm soát, hạn chế thoát ra ngoài môi trường. Đồng thời Cửa hàng dùng Bộ kit UPSCTD như: Phao thăm dầu để khoanh vùng dầu tràn, dùng chất thấm dầu trên bề mặt, tấm thấm dầu, gói thấm dầu, gàu xúc... để thu gom dầu tràn đựng vào thiết bị chuyên dụng.	Sự cố không ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động kinh doanh và các khu vực dân cư xung quanh. Không có thiệt hại về con người; nếu không kiểm soát tốt sẽ tăng chi phí xử lý chất thải nguy hại phát sinh hoặc gây ô nhiễm môi trường.	

Bảng 9: Các nguy cơ tiềm ẩn SCTD tại kho chứa chất thải nguy hại của cửa hàng

4. Đối với Kho chứa các loại dầu khác:

a) Quy trình xuất nhập và lưu chứa dầu nhờn:

- Dầu nhờn nhập từ xe tải được chuyển vào kho lưu chứa.
- Dầu nhờn nhập trước thì xuất trước.

b) Nguồn tiềm ẩn nguy cơ SCTD:

T T	Tình huống sự cố	Lượng tràn tối đa	Dự đoán diễn biến sự cố	Dự đoán phạm vi ảnh hưởng, mức độ thiệt hại	Biện pháp phòng ngừa sự cố
1	Công nhân trong quá trình sang chiết dầu nhờn từ phuy 200 lít sang can chứa bị tràn ra ngoài	3 lít	Điều kiện thời tiết bình thường: Dầu nhờn chảy trong phạm vi khoảng 1m ² trên bề mặt nền khu vực kho dầu nhờn tạo thành dòng chảy về nơi trũng là rãnh thu gom dầu ở mặt phía trước kho dầu nhờn. Lượng dầu tràn không đáng kể nên dồn toàn bộ vào rãnh thu gom, chưa chảy tới bể lắng gạn.	Sự cố làm gián đoạn công tác bán hàng, ảnh hưởng không đáng kể đến hoạt động kinh doanh và các khu vực dân cư xung quanh. Không có thiệt hại đáng kể về con người, kinh tế và môi trường.	- Phải chú ý quan sát lượng hàng sang chiết vào các dụng cụ chứa đựng, giảm tốc độ sang chiết khi gần đầy.
Điều kiện thời tiết có mưa: Dầu nhờn chảy trong phạm vi khoảng 1m ² trên bề mặt nền khu vực kho dầu nhờn tạo thành dòng chảy về nơi trũng là rãnh thu gom dầu ở mặt phía trước kho dầu nhờn. Lượng dầu tràn bị phân tán bởi nước mưa theo rãnh chảy về bể lắng gạn và được kiểm soát, hạn chế thoát ra ngoài môi trường	Sự cố làm gián đoạn công tác bán hàng, ảnh hưởng không đáng kể đến hoạt động kinh doanh và các khu vực dân cư xung quanh. Không có thiệt hại đáng kể về con người, kinh tế và môi trường.				

Bảng 10: Các nguy cơ tiềm ẩn SCTD tại các kho dầu mỡ nhờn

5. Nguồn tiềm ẩn nguy cơ sự cố tràn dầu từ các điểm bắt cập/hạn chế đối với công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố tràn dầu tại cơ sở

- CHXD có đầy đủ rãnh thu gom ở xung quanh các điểm có nguy cơ xảy ra SCTD.

- CHXD đã xây dựng các rãnh thoát nước và thu gom về bể gạn dầu, hồ ga đảm bảo nguồn nước đạt chuẩn trước khi thải ra môi trường.

- Bể lắng gạn dầu được kiểm tra, nạo vét đảm bảo hoạt động tốt.

- Hệ thống bồn bể được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ hàng năm.

- Hệ thống đường ống, van, mặt bích được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ hàng năm.

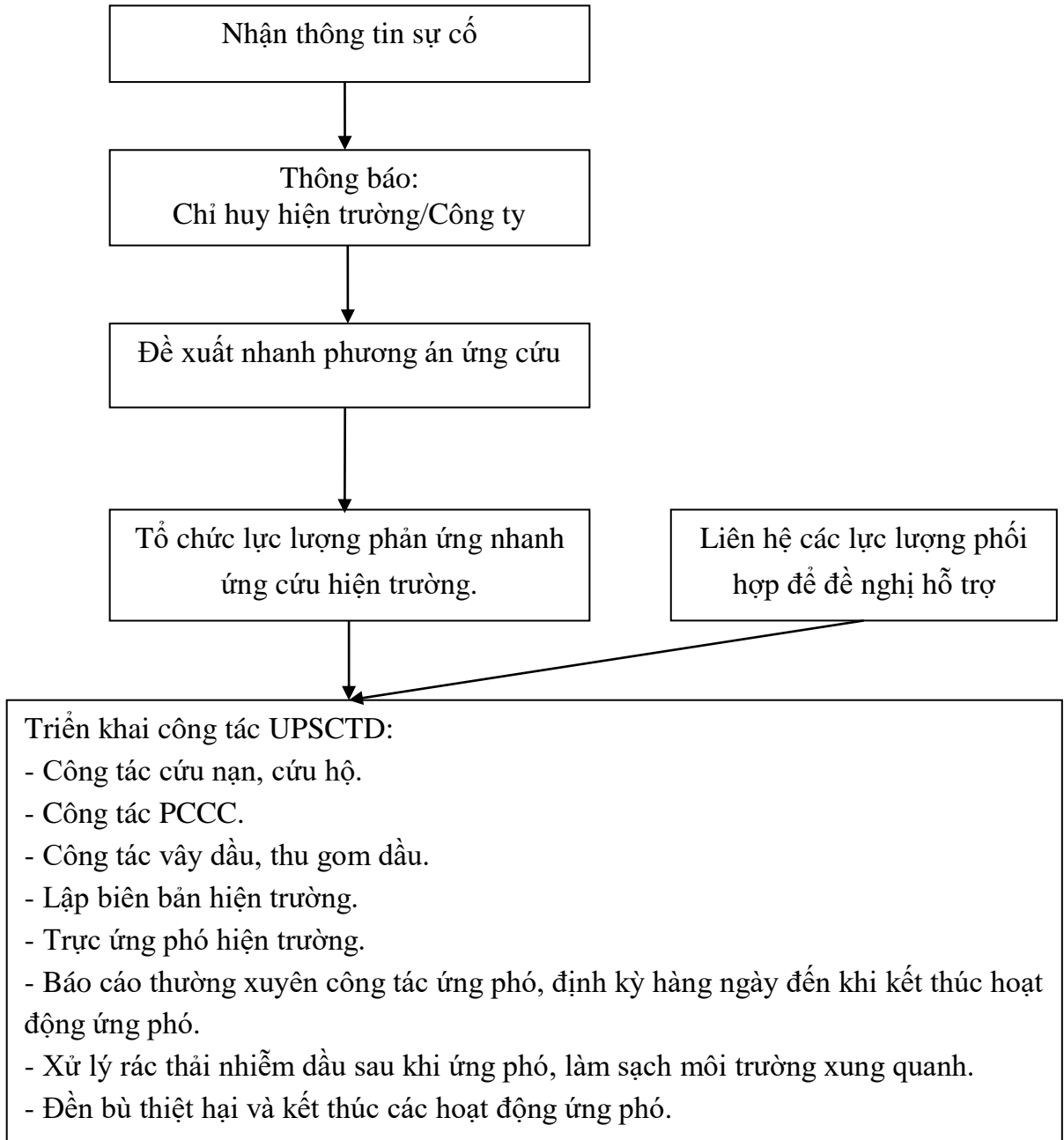
6. Nguồn tiềm ẩn nguy cơ sự cố tràn dầu từ các điều kiện thiên tai, thời tiết

- Thường xuyên củng cố các lực lượng tại chỗ làm nòng cốt tham gia công tác phòng chống lũ lụt, thiên tai tại Petrolimex-Cửa hàng 24. Tổ chức công tác tuyên truyền, tập huấn, diễn tập để rèn luyện kỹ năng về cứu hộ và cứu nạn.
- Căn cứ tình hình thiên tai thực tế tại khu vực mà chủ động bố trí dự phòng các loại phương tiện, vật tư cần thiết.
- Lập danh sách các trang thiết bị, vật tư, thiết bị sẵn có.
- Trang bị đầy đủ vật tư, thiết bị ứng phó sự cố; định kỳ kiểm tra, bảo dưỡng và bổ sung vật tư thiết bị đảm bảo số lượng dự phòng theo quy định.
- Lập kế hoạch kiểm tra, trang bị lại vật tư, thiết bị phòng chống thiên tai trước mùa mưa bão.
- Sửa chữa mái tôn, kiểm tra hệ thống điện đảm bảo an toàn, đốn hạ hoặc chặt nhánh các cây xanh có thể đổ ngã gây ảnh hưởng đến cửa hàng xăng dầu.
- Dự trữ lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm, thuốc chữa bệnh và các nhu yếu phẩm và vật dụng cần thiết.
- Trong thời điểm mưa bão, sấm chớp thì tuyệt đối không được phép nhập và xuất hàng hoá.

Chương IV CÔNG TÁC TRIỂN KHAI ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU

1. Nguyên tắc, thứ tự các bước xử lý sự cố

Công tác triển khai UPSCTD tại CHXD được thực hiện theo quy trình các bước thể hiện tại sơ đồ tổ chức dưới đây:

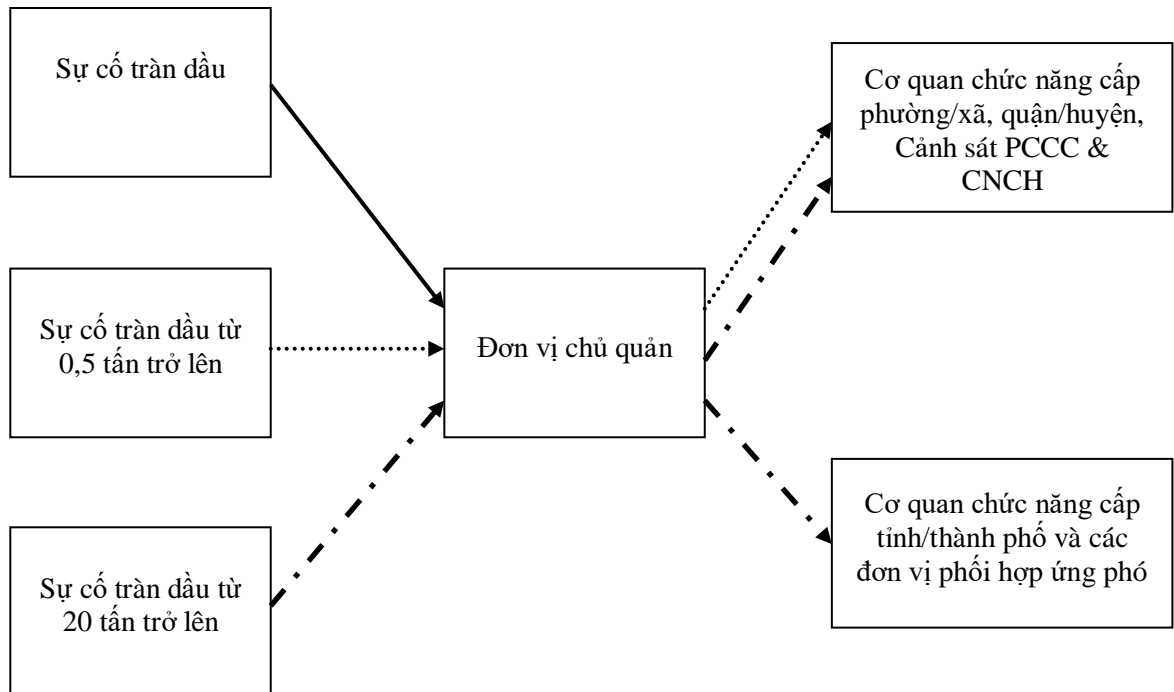


Bảng 11: Quy trình tổ chức ứng phó sự cố tràn dầu

2. Thông tin, báo cáo về sự cố tràn dầu

2.1. Thông báo về sự cố tràn dầu:

Khi xảy ra bất kỳ SCTD nào tại CHXD, CBCNV phải thông báo ngay cho Cửa hàng trưởng (hoặc người được ủy quyền khi cửa hàng trưởng vắng mặt) để nắm tình hình. Căn cứ theo quy mô sự cố, Cửa hàng trưởng có trách nhiệm thông báo theo sơ đồ sau:



Bảng 12: Quy trình thông báo thông tin liên quan đến SCTD

Báo cáo, thông báo cho các cơ quan chức năng có liên quan về tình hình xử lý thông tin và các biện pháp triển khai, phối hợp ứng phó cụ thể và đề xuất kiến nghị được thực hiện theo quy định tại Khoản 3, Điều 8 Quy định về công tác UPSCTD áp dụng tại CHXD thuộc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, cụ thể như sau:

- Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh.
- UBND cấp phường/xã, quận/huyện nơi xảy ra sự cố.
- Các cơ quan liên quan khác.
- Thông báo cho đơn vị có khả năng phối hợp UPSCTD (Đối với sự cố vượt khả năng tự ứng phó của cơ sở).
- Thông báo cho các cơ quan, đơn vị và người dân trong vùng, khu vực bị ảnh hưởng hoặc có khả năng bị ảnh hưởng về SCTD để chủ động ứng phó, khắc phục.

2.2. Báo cáo quá trình ứng phó và khắc phục sự cố tràn dầu:

CHXD thực hiện báo cáo về quá trình ứng phó và khắc phục SCTD gửi về Công ty. Công ty thực hiện báo cáo cơ quan chức năng các cấp về quá trình ứng phó, khắc phục SCTD theo quy định tại khoản 5, Điều 8 Quy định về công tác UPSCTD áp dụng tại CHXD thuộc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, cụ thể:

- Báo cáo SCTD được thực hiện khi phát hiện SCTD, duy trì hàng ngày đến khi kết thúc các hoạt động UPSCTD.

- Báo cáo tổng hợp SCTD được thực hiện để tổng hợp tình hình UPSCTD từ lúc phát hiện SCTD đến khi kết thúc các hoạt động UPSCTD.

3. Triển khai lực lượng ứng phó sự cố tràn dầu

3.1. Quy trình xử lý thông tin, báo cáo về sự cố tràn dầu:

Khi nhận được thông tin, báo cáo về SCTD của CHXD, Chỉ huy hiện trường/Ban chỉ huy UPSCTD Công ty thực hiện xử lý thông tin gồm các nội dung sau:

- Đánh giá tính xác thực của thông tin, báo cáo về SCTD.
- Sơ bộ đánh giá tính chất, phạm vi, mức độ và hậu quả có thể của SCTD.
- Chỉ đạo đội UPSCTD cơ sở triển khai phương án, biện pháp UPSCTD theo phương châm 04 tại chỗ (*Chỉ huy tại chỗ, nhân lực tại chỗ, phương tiện và thiết bị tại chỗ, hậu cần tại chỗ*).

3.2. Trách nhiệm, nhiệm vụ công tác chỉ đạo khi xảy ra sự cố tràn dầu:

a) Trách nhiệm, nhiệm vụ công tác chỉ đạo của Tập đoàn:

Căn cứ nội dung Quy định về công tác UPSCTD áp dụng tại CHXD thuộc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam.

b) Trách nhiệm, nhiệm vụ công tác chỉ đạo của Công ty:

Thành lập Ban chỉ huy Ứng phó sự cố tràn dầu của Công ty gồm các thành viên (theo quyết định số: 603/PLXBTr-QĐ ngày 18/10/2021 của Công ty TNHH MTV Xăng dầu Bến Tre):

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Phân công
1	Nguyễn Thị Châu Uyên	Phó Giám đốc	Trưởng ban
2	Lê Hữu Trung Kiên	Trưởng phòng QLKT	Phó trưởng ban
3	Trương Ngọc Lợi	Kế toán trưởng	Thành viên
4	Cao Chính Huân	Trưởng phòng KD	Thành viên
5	Nguyễn Hoàng Long	Trưởng phòng KDTH	Thành viên
6	Mai Hữu Đức	Trưởng kho Rạch Vong	Thành viên

Bảng 13: Danh sách Ban chỉ huy UPSCTD

*** Trưởng ban chỉ huy:**

- Chỉ đạo tổng thể công tác UPSCTD.
- Tiếp nhận thông tin trực tiếp từ Chỉ huy hiện trường.
- Đánh giá mức độ của sự cố, Trưởng Ban chỉ huy sẽ là người đại diện cho Công ty thông báo đến các cơ quan chức năng liên quan và đơn vị phối hợp.
- Đánh giá sự cần thiết phải huy động các lực lượng ứng cứu chuyên nghiệp.
- Huy động nhân lực Ban chỉ huy và Đội UPSCTD từ các cơ sở: Kho, CHXD trực thuộc để hỗ trợ ứng phó.

- Chủ trì công tác chấm dứt hoạt động UPSCTD, xử lý ô nhiễm, bồi thường thiệt hại và khôi phục hoạt động kinh doanh sau khi có chỉ đạo của cơ quan chức năng.

*** Phân công nhiệm vụ tại CHXD:**

- Cửa hàng trưởng hoặc người được ủy quyền là Người chỉ huy hiện trường UPSCTD tại CHXD.

- Tiếp nhận thông tin, theo dõi, xác định quy mô sự cố và phạm vi ảnh hưởng để trực tiếp chỉ huy triển khai ứng phó ban đầu, PCCC và sơ tán (*nếu cần*) nhằm giảm thiểu thiệt hại từ sự cố.

- Thực hiện thông báo thông tin về SCTD đến Trưởng ban chỉ huy.

- Lập tức phân công người cảnh giới và ban hành các cảnh báo tới khu vực xung quanh khi sự cố có khả năng vượt ngoài phạm vi CHXD.

- Thực hiện các biện pháp ứng phó an toàn và sử dụng hiệu quả tất cả các nguồn lực sẵn có tại hiện trường để ứng phó với sự cố. Trong trường hợp cần thiết, phải yêu cầu Công ty điều động nguồn lực hỗ trợ.

- Phối hợp chặt chẽ giữa Công ty, các cơ quan chức năng liên quan và đơn vị phối hợp UPSCTD trong công tác ứng phó, đánh giá thiệt hại và khắc phục hậu quả SCTD.

- Trao quyền chỉ huy cho Ban chỉ huy khi được yêu cầu.

Chương V
PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRẦN DẦU

1. Quy trình chung phương án ứng phó sự cố tràn dầu đối với cửa hàng xăng dầu trên cạn:

Quy trình chung	
BUỚC 1. Nhanh chóng thực hiện thao tác khoá van, tắt bơm, ngắt điện toàn bộ CHXD.	
BUỚC 2. Lập tức thông báo cho Chỉ huy hiện trường và các CBCNV khác. Chỉ huy hiện trường báo cáo cho Công ty. Trường hợp CHXD chỉ có 01 nhân viên trực ca thì chủ động tự báo cáo cho Công ty. CBCNV CHXD thông báo sự cố tới các phương tiện, khách hàng, người không có nhiệm vụ và yêu cầu rời đi nếu cần thiết.	
BUỚC 3. Chỉ huy hiện trường hoặc nhân viên trực ca (trường hợp chỉ có 1 nhân viên trực ca) đánh giá nhanh diễn biến, quy mô sự cố để quyết định phương án có huy động thêm nguồn lực hay không. Từ đó xây dựng chiến lược ứng phó hiệu quả và an toàn.	
Trường hợp quy mô sự cố nằm TRONG khả năng tự ứng phó của CHXD	Trường hợp quy mô sự cố nằm NGOÀI khả năng tự ứng phó của CHXD
BUỚC 4A. Huy động nhân lực và trang thiết bị, vật tư phục vụ hoạt động UPSCTD và PCCC của CHXD tới hiện trường; đặt cách điểm sự cố tùy theo địa hình và tình huống cụ thể.	BUỚC 4B. Thông báo khẩn cấp sự cố tới Công ty, cơ quan có thẩm quyền các cấp, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH, cộng đồng dân cư có thể bị ảnh hưởng. Cung cấp đầy đủ và kịp thời thông tin về nguyên nhân, diễn biến sự cố.
BUỚC 5A. Nếu đảm bảo an toàn và hiệu quả, sử dụng xô chậu/phễu hứng/bồn chứa dầu tạm bằng nhựa hoặc kim loại màu và bơm phòng nổ để thu dầu tràn, dầu còn chứa trong các phương tiện chứa đựng đang tràn.	BUỚC 5B. Huy động nhân lực và trang thiết bị, vật tư phục vụ hoạt động UPSCTD và PCCC của CHXD và các CHXD khác cùng thuộc Công ty tới hiện trường; đặt cách điểm sự cố tùy theo địa hình và tình huống cụ thể.
BUỚC 6A. Triển khai quây chặn xung quanh khu vực xảy ra sự cố không cho dầu loang rộng.	BUỚC 6B. Nếu đảm bảo an toàn và hiệu quả, sử dụng xô chậu/phễu hứng/bồn chứa dầu tạm bằng nhựa hoặc kim loại màu và bơm phòng nổ để thu dầu tràn, dầu còn chứa trong các phương tiện chứa đựng đang tràn.
BUỚC 7A. Sử dụng vật liệu thấm dầu và cát để thấm hút lượng dầu tràn.	BUỚC 7B. Triển khai để quây chặn xung quanh khu vực xảy ra sự cố không cho dầu loang rộng.
BUỚC 8A. Làm sạch lượng dầu còn sót lại trên nền bằng vật liệu thấm dầu trên	BUỚC 8B. Sử dụng vật liệu thấm dầu và cát để thấm hút lượng dầu tràn.

<i>nền cứng hoặc cát. Dùng bàn chải cứng đảo qua lại đến khi sạch dầu.</i>	
<u>BUỚC 9A.</u> Dùng vật liệu thấm dầu trên nền cứng để làm sạch tất cả các vị trí, chi tiết còn dính dầu như thành bồn, miệng ống...	<u>BUỚC 9B.</u> Khi Công ty, các cơ quan có thẩm quyền và đơn vị phối hợp có mặt tại hiện trường, Chỉ huy hiện trường báo cáo lại diễn biến sự cố, những công tác ứng phó ban đầu và lưu ý về địa hình, hệ thống mương rãnh của CHXD. Bàn giao lại quyền chỉ huy cho người được Công ty hoặc cơ quan có thẩm quyền chỉ định. Phối hợp chặt chẽ trong toàn bộ quá trình ứng phó khẩn cấp, khắc phục ô nhiễm môi trường.
<u>BUỚC 10A.</u> Thu gom rác thải nhiễm dầu vào túi/thùng chứa CTNH và tập trung tại khu vực lưu chứa CTNH của CHXD.	<u>BUỚC 10B.</u> Thực hiện các thao tác làm sạch dầu tràn. Thu gom rác thải nhiễm dầu vào túi /thùng chứa CTNH và tập trung tại khu vực lưu chứa CTNH của CHXD.
	<u>BUỚC 11B.</u> Tuân thủ chặt chẽ các yêu cầu, hướng dẫn từ các cơ quan quản lý và đơn vị có chuyên môn trong công tác ứng phó, khắc phục SCTD.

2. Kịch bản, phương án ứng phó sự cố tràn dầu đối với Petrolimex-Cửa hàng 24

1.1. Kịch bản 1

- Giả định tình huống: Công nhân thao tác lắp khớp nối nhanh vào họng nhập của cửa hàng xăng dầu không chắc chắn nên bị tuột ống trong quá trình nhập hàng, lượng dầu tràn ra không vượt quá 60 lít, diện tích dầu tràn ra khoảng 5m² trên bề mặt khu nhập hàng.

- Giả định điều kiện thời tiết: bình thường, ít gió.

- Phương án ứng phó sự cố:

Bước 1: Công nhân phụ trách nhập hàng hô to “tuột ống nhập hàng” báo động cho tài xế xe xitec nhập hàng lập tức ấn vào công tắc van đóng khẩn cấp và thông báo sự cố xảy ra cho Cửa hàng trưởng.

- Cửa hàng trưởng nhanh chóng ngắt nguồn điện toàn bộ cửa hàng, dừng việc bán hàng và yêu cầu các phương tiện trong khu vực cửa hàng ra ngoài vùng nguy hiểm.

Bước 2: CHT thông báo sự cố tràn dầu cho Công ty.

Bước 3: CHT đánh giá sơ bộ mức độ sự cố, sự cố có lượng dầu tràn dưới 60lít nằm trong khả năng tự ứng phó của CHXD, không cần yêu cầu hỗ trợ từ lực lượng bên ngoài và trực tiếp chỉ huy lực lượng, phương tiện tại chỗ tổ chức triển khai ứng phó sự cố tràn dầu.

Bước 4: Triển khai lực lượng và tập kết phương tiện, thiết bị UPSCTD và PCCC đến hiện trường, đồng thời thực hiện công tác phòng chống cháy nổ, sẵn sàng các phương tiện chữa cháy để ứng phó kịp thời nếu có cháy nổ xảy ra.

Bước 5: Cửa hàng trưởng tập trung lực lượng trong cơ sở tổ chức thu hồi dầu tràn bằng các dụng cụ, thiết bị hiện có, triển khai phương án thu gom lượng dầu còn lại trong ống.

Bước 6: Triển khai quây chặn dầu tràn không cho dầu tiếp tục loang rộng.

Bước 7: Sử dụng các giẻ lau khô, vật liệu thấm dầu, cát khô để thấm hút lượng dầu tràn ra ngoài.

Bước 8: Sử dụng giẻ lau khô, vật liệu thấm dầu, cát khô, bàn chải cứng và các vật liệu không gây ra tia lửa điện để làm sạch các vị trí dính dầu còn lại trên bề mặt khu vực xảy ra SCTD.

Bước 9: Sử dụng giẻ lau và vật liệu thấm dầu vệ sinh sạch các vị trí tại thành bồn và miệng ống.

Bước 10: Thu gom tất cả các rác thải nhiễm dầu trong quá trình xử lý sự cố vào các thùng chứa CTNH và tập trung tại khu vực lưu chứa CTNH của Cửa hàng trong thời gian chờ xử lý.

1.2. Kịch bản 2

- Giả định tình huống: Công nhân kéo dây bơm dầu cho tàu, quá trình bơm dầu chưa kết thúc tàu di chuyển làm tuột dây bơm, lượng dầu tràn ra không vượt quá 10 lít, diện tích dầu tràn ra khoảng 3m² trên bề mặt khu vực mái che cột bơm tạo thành dòng chảy về mép nước và tràn xuống sông.

- Giả định điều kiện thời tiết: trời nắng, có gió nhẹ.

- Phương án ứng phó sự cố:

Bước 1: Công nhân bán hàng hô to “tuột dây bơm” báo động cho thuyền trưởng tàu nhận biết, lập tức ấn công tắc dừng trên trụ bơm và thông báo sự cố xảy ra cho Cửa hàng trưởng.

- Cửa hàng trưởng nhanh chóng ngắt nguồn điện toàn bộ cửa hàng, dừng việc bán hàng và yêu cầu các phương tiện trong khu vực cửa hàng ra ngoài vùng nguy hiểm.

Bước 2: CHT thông báo sự cố tràn dầu cho Công ty.

Bước 3: CHT đánh giá sơ bộ mức độ sự cố, sự cố có lượng dầu tràn dưới 10 lít nằm trong khả năng tự ứng phó của CHXD, không cần yêu cầu hỗ trợ từ lực lượng bên ngoài và trực tiếp chỉ huy lực lượng, phương tiện tại chỗ tổ chức triển khai ứng phó sự cố tràn dầu.

Bước 4: Triển khai lực lượng và tập kết phương tiện, thiết bị UPSCTD và PCCC đến hiện trường, đồng thời thực hiện công tác phòng chống cháy nổ, sẵn sàng các phương tiện chữa cháy để ứng phó kịp thời nếu có cháy nổ xảy ra.

Bước 5: Cửa hàng trưởng tập trung lực lượng trong cơ sở tổ chức thu hồi dầu tràn bằng các dụng cụ, thiết bị hiện có, triển khai phương án thu gom lượng dầu còn lại tại dây bơm đã tuột.

Bước 6: Triển khai quây chặn dầu tràn không cho dầu tiếp tục loang rộng.

Bước 7: Sử dụng các giẻ lau khô, vật liệu thấm dầu, cát khô để thấm hút lượng dầu tràn ra ngoài.

Bước 8: Sử dụng giẻ lau khô, vật liệu thấm dầu, cát khô, bàn chải cứng và các vật liệu không gây ra tia lửa điện để làm sạch các vị trí dính dầu còn lại trên bề mặt khu vực xảy ra SCTD.

Bước 9: Sử dụng giẻ lau và vật liệu thấm dầu vệ sinh sạch các vị trí còn lại trên trụ bơm và tiểu đảo.

Bước 10: Thu gom tất cả các rác thải nhiễm dầu trong quá trình xử lý sự cố vào các thùng chứa CTNH và tập trung tại khu vực lưu chứa CTNH của Cửa hàng trong thời gian chờ xử lý.

1.3. Kịch bản 3

- Giả định tình huống: Thủ kho không đo kiểm tra bể trước nhập, tính toán sai lượng dầu nhập gây tràn bể, lượng dầu tràn ra không vượt quá 30 lít, diện tích dầu tràn ra khoảng 1,5m² trong khu hòng nhập hàng.

- Giả định điều kiện thời tiết: thời tiết bình thường, có gió nhẹ.

- Phương án ứng phó sự cố:

Bước 1: Thủ kho phụ trách nhập hàng hô to “tràn dầu” báo động cho tài xế xe xitec nhận biết lập tức ấn công tắc van đóng khẩn cấp trên xe xitec và thông báo sự cố xảy ra cho Cửa hàng trưởng.

- Cửa hàng trưởng nhanh chóng ngắt nguồn điện toàn bộ cửa hàng, dừng việc bán hàng và yêu cầu các phương tiện trong khu vực cửa hàng ra ngoài vùng nguy hiểm.

Bước 2: CHT thông báo sự cố tràn dầu cho Công ty.

Bước 3: CHT đánh giá sơ bộ mức độ sự cố, sự cố có lượng dầu tràn dưới 30lít nằm trong khả năng tự ứng phó của CHXD, không cần yêu cầu hỗ trợ từ lực lượng bên ngoài và trực tiếp chỉ huy lực lượng, phương tiện tại chỗ tổ chức triển khai ứng phó sự cố tràn dầu.

Bước 4: Triển khai lực lượng và tập kết phương tiện, thiết bị UPSCTD và PCCC đến hiện trường, đồng thời thực hiện công tác phòng chống cháy nổ, sẵn sàng các phương tiện chữa cháy để ứng phó kịp thời nếu có cháy nổ xảy ra.

Bước 5: Cửa hàng trưởng tập trung lực lượng trong cơ sở tổ chức thu hồi dầu tràn bằng các dụng cụ, thiết bị hiện có, triển khai phương án thu gom lượng dầu còn lại tại khu vực hòng nhập.

Bước 6: Triển khai quây chặn dầu tràn không cho dầu tràn ra khỏi khu vực hòng nhập.

Bước 7: Sử dụng giẻ lau khô, vật liệu thấm dầu, cát khô để thấm hút lượng dầu tràn ra ngoài.

Bước 8: Sử dụng giẻ lau khô, vật liệu thấm dầu, cát khô, bàn chải cứng và các vật liệu không gây ra tia lửa điện để làm sạch các vị trí dính dầu còn lại trên bề mặt khu vực xảy ra SCTD.

Bước 9: Sử dụng giẻ lau và vật liệu thấm dầu vệ sinh sạch các vị trí còn lại trên đường ống công nghệ, các van chặn và nắp hòng nhập.

Bước 10: Thu gom tất cả các rác thải nhiễm dầu trong quá trình xử lý sự cố vào các thùng chứa CTNH và tập trung tại khu vực lưu chứa CTNH của Cửa hàng trong thời gian chờ xử lý.

Chương VI

KẾT THÚC HOẠT ĐỘNG ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU VÀ GIẢI QUYẾT SAU SỰ CỐ TRÀN DẦU

1. Phân loại và xử lý chất thải thu gom sau sự cố tràn dầu

1.1. Phân loại chất thải

Stt	Tên chất thải	Trạng thái	Mã CTNH
1	Chất hấp thụ, giẻ lau nhiễm dầu	Rắn	18 02 01
2	Bao bì cứng thải bằng nhựa nhiễm dầu	Rắn	18 01 03
3	Chất thải lẫn dầu	Lỏng	19 07 01

Bảng 14: Danh sách CTNH lưu trữ tại cửa hàng

1.2. Xử lý chất thải sau sự cố tràn dầu

- Các chất thải sau sự cố tràn dầu được lưu chứa tạm thời trong các thùng chứa CTNH trong thời gian chờ thu gom xử lý.

- Hàng năm Công ty ký kết hợp đồng vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại với Công ty TNHH MTV dịch vụ Môi trường và Kỹ thuật xăng dầu (PETS). Sau khi tiếp nhận các loại CTNH, PETS thực hiện phân loại và xử lý bằng các phương pháp khác nhau như:

- + Thiêu đốt
- + Tận thu, tái chế
- + Phân tách, chiết, lọc, kết tủa
- + Đồng xử lý
- + Hoá rắn
- + ...

2. Tổ chức quan trắc môi trường sau sự cố tràn dầu

- Sau sự cố tràn dầu, Công ty sẽ thuê đơn vị có chức năng thực hiện lấy mẫu nước, không khí xung quanh cửa hàng để phân tích các chỉ tiêu như:

Stt	Tên loại	Chỉ tiêu yêu cầu
1	Nước mặt	pH
		Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)
		Nhu cầu oxy hóa học (COD)
		Dầu mỡ khoáng (tổng hydrocarbon)
2	Không khí xung quanh	Hydrocarbon

Bảng 15: Các chỉ tiêu môi trường yêu cầu kiểm tra sau SCTD

3. Công tác bồi thường thiệt hại do sự cố tràn dầu

Trong trường hợp không thể tránh được những thiệt hại đối với nông sản, thủy sản hoặc các loại tài sản khác, Công ty sẽ thực hiện thủ tục bồi thường theo quy định của Pháp luật hiện hành và theo quy định tại Điều 15, Quy định về công tác UPSCTD áp dụng tại CHXD thuộc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam cho các cá nhân/tổ chức bị thiệt hại về người và tài sản do SCTD gây ra bởi sự cố của CHXD.

Hiện nay, Tập đoàn đã ký kết hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm ô nhiễm môi trường đối với hệ thống CHXD do Tập đoàn quản lý và khai thác. Khi xảy ra sự cố rò rỉ, ô nhiễm dầu hoặc nhận được hồ sơ khiếu nại bồi thường, Công ty phối hợp chặt chẽ với Ban nghiệp vụ của Tập đoàn và do doanh nghiệp bảo hiểm giám định tổn thất, thu thập hồ sơ làm căn cứ giải quyết khiếu nại thiệt hại về môi trường theo các quy định của Pháp luật hiện hành.

Công ty phối hợp với chính quyền địa phương như UBND tỉnh/thành phố, quận/huyện, phường/xã bị ảnh hưởng bởi SCTD trong quá trình thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường.

Chương VII CÔNG TÁC TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU

1. Kế hoạch tổ chức tập huấn, thực tập ứng phó sự cố tràn dầu

Stt	Chương trình tập huấn, thực tập UPSCTD	Thời gian dự kiến	Kinh phí dự kiến	Ghi chú
I	Các cửa hàng trưởng và Ban chỉ huy UPSCTD Công ty			
1	Tập huấn về các quy định pháp luật về phòng ngừa UPSCTD	Tháng 10/2022	10 triệu	
2	Thực tập công tác thông báo, báo động khi xảy ra SCTD	Tháng 11/2022	5 triệu	
II	Người lao động CHXD			
1	Tập huấn về Kiến thức cơ bản và tác hại của SCTD	Tháng 10/2022	20 triệu	
2	Thực tập tổ chức ứng phó phối hợp giữa 02 CHXD	Tháng 11/2022	5 triệu	

Bảng 16: Kế hoạch tổ chức tập huấn UPSCTD

2. Kế hoạch đầu tư, nâng cấp, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị, vật tư ứng phó sự cố tràn dầu:

Stt	Hạng mục	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến	Thời gian dự kiến	Kinh phí dự kiến
I	Đầu tư mua sắm					
II	Nâng cấp					
1						
...						
III	Bảo dưỡng, sửa chữa					
1						
...						

Bảng 17: Kế hoạch đầu tư, nâng cấp thiết bị vật tư UPSCTD

3. Kế hoạch đầu tư, nâng cấp, bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở hạ tầng phục vụ ứng phó sự cố tràn dầu:

Stt	Hạng mục	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến	Thời gian dự kiến	Kinh phí dự kiến
I	Đầu tư xây dựng					
1						
...						
II	Nâng cấp					
III	Bảo dưỡng, sửa chữa					
1	Kiểm tra cống rãnh thoát nước		Cửa hàng	9	Tháng 6/2022	9 triệu
...						

Bảng 18: Kế hoạch đầu tư, nâng cấp, bảo dưỡng, sửa chữa hạ tầng UPSCTD

4. Công tác cập nhật Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu

Hàng năm CHXD sẽ triển khai công tác cập nhật các nội dung Kế hoạch đã được Tập đoàn chấp thuận và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Công ty để theo dõi, quản lý và phối hợp thực hiện.

Nội dung cập nhật được nêu chi tiết tại Phụ lục IV.

Phụ lục I
THÔNG TIN LIÊN HỆ
PETROLIMEX-CỬA HÀNG 24

1. Thông tin liên hệ cán bộ công nhân viên tại cửa hàng xăng dầu:

Stt	Họ tên	Chức vụ	Số điện thoại cá nhân	Số điện thoại người thân	Email
1	Huỳnh Dur Quang	Cửa hàng trưởng	0918618098		quanghd.btr@petrolimex.com.vn
2	Phạm Lê Gia Bảo	Nhân viên	0822210598	

Bảng 19: Thông tin liên hệ CBCNV tại Cửa hàng

2. Thông tin liên hệ đại diện lãnh đạo và Phòng Quản lý kỹ thuật Công ty:

Stt	Họ tên	Đơn vị, phòng ban	Chức vụ	Số điện thoại cá nhân	Email
1	Nguyễn Thị Châu Uyên	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Bến Tre	Phó Giám đốc	0909020016	uyenntc.btr@petrolimex.com.vn
2	Lê Hữu Trung Kiên	Phòng QLKT	Trưởng phòng	0938430879	Kienlht.btr@petrolimex.com.vn
3	Nguyễn Danh Bình	Phòng QLKT	Phó trưởng phòng	0886016016	Binhnd.btr@petrolimex.com.vn
4	Trần Ngọc Đăng	Phòng QLKT	Chuyên viên	0909228606	Dangtn.btr@petrolimex.com.vn

Bảng 20: Thông tin liên hệ Lãnh đạo Công ty và Phòng QLKT

3. Thông tin liên hệ của các cơ quan có thẩm quyền và đơn vị liên quan:

Stt	Họ tên	Đơn vị, phòng ban	Chức vụ	Số điện thoại cá nhân	Email
I	Phòng Tài nguyên và môi trường huyện Bình Đại				
1	Trần Thanh Hòa	Phòng TNMT	Trưởng phòng	0918211622	
2	Lê Văn Đức	Phòng TNMT	Phó phòng	0985783240	
II	UBND xã Bình Thới				
1	Phan Văn Tuấn	UBND xã	Chủ tịch	0919089898	
2	Phạm Thị Khuân	UBND xã	Phó chủ tịch	0918659210	
III	UBND huyện Bình Đại				
1	Nguyễn Văn Dũng	UBND huyện	Chủ tịch	0886958899	
2	Võ Văn Quân	UBND huyện	Phó chủ tịch	0919579629	
3	Phạm Hữu Toại	UBND huyện	Phó chủ tịch	0919775037	
IV	UBND tỉnh Bến Tre				
1	Trần Ngọc Tam	UBND tỉnh Bến Tre	Chủ tịch	0913125671	
2	Nguyễn Văn Cảnh	UBND tỉnh Bến Tre	Phó chủ tịch	0913886284	
V	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre				
1	Bùi Minh Tuấn	Sở TN&MT	Giám đốc	0918468035	
2	Lê Văn Đáo	Sở TN&MT	Phó Giám đốc	0913965098	
3	Trần Quang Minh	Sở TN&MT	Phó Giám đốc	0918046080	
4	Trịnh Minh Khôi	Sở TN&MT	Phó Giám đốc	0918104127	
5	Võ Văn Ngoan	Chi cục BVMT	Q.Chi cục trưởng	0919234480	
7	Ngô Thị Hồng Thắm	Phòng kiểm soát ô nhiễm – Chi cục BVMT	Chuyên viên	0919211345	

Stt	Họ tên	Đơn vị, phòng ban	Chức vụ	Số điện thoại cá nhân	Email
6	Huỳnh Thành Tâm	Trung tâm quan trắc Tài nguyên và môi trường	Q.Giám đốc	0918256212	
VI	Sở Công thương tỉnh Bến Tre				
1	Nguyễn Văn Bé Sáu	Sở Công Thương	Giám đốc	02753811 540	
2	Trần Văn Đâu	Sở Công Thương	Phó Giám đốc	09645002 60	
3	Nguyễn Văn Niệm	Sở Công Thương	Phó Giám đốc	09188166 22	
VI I	Công an xã Bình Thới				
1	Bùi Thanh Vũ	Công an	Trưởng công an	0919432089	
VI II	Công an huyện Bình Đại				
1	Lê Quang Phú	Công an huyện	Trưởng công an huyện	0913873766	
IX	Cảnh sát PCCC&CNCH				
1	Đường dây nóng thông báo cháy nổ			114	
2	Nguyễn Thanh Phong	Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công An tỉnh Bến Tre	Trưởng phòng	0913638079	
3	Võ Văn Hùng	Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công An tỉnh Bến Tre	Phó Trưởng phòng	0918592560	
4	Võ Hoài Phúc	Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công An tỉnh Bến Tre	Cán bộ phụ trách	0932995237	

Stt	Họ tên	Đơn vị, phòng ban	Chức vụ	Số điện thoại cá nhân	Email
X	Trạm y tế huyện Bình Đại				
1	Đường dây nóng thông báo thương vong			115	
2	Dương Quang Hùng	Trạm y tế	Trưởng trạm	0972609404	
XI	Ban chỉ đạo ứng phó biến đổi khí hậu - PCTT&TKCN tỉnh Bến Tre				
1	Trần Ngọc Tam	UBND tỉnh Bến Tre	Trưởng Ban	0275382220 0	
2	Nguyễn Văn Cảnh	UBND tỉnh Bến Tre	Phó Trưởng ban	0913886284	
X II	Các đơn vị phối hợp				
1	Huỳnh Dur Quang	Petrolimex- Cửa hàng 23	Cửa hàng trưởng	0918618098	
2	Huỳnh Dur Quang	Petrolimex- Cửa hàng 22	Nhân viên	0918618098	

Bảng 21: Thông tin liên hệ các Cơ quan có thẩm quyền của khu vực

Phụ lục II

CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ LIÊN QUAN

1. Luật:

- Luật số 40/2013/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 22 tháng 11 năm 2013 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và Chữa cháy.
- Luật bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 17 tháng 11 năm 2020.

2. Nghị định:

- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.
- Nghị định 95/2021/NĐ-CP của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 về kinh doanh xăng dầu.
- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường.
- Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ qui định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.
- Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.
- Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường

3. Thông tư:

- Thông tư số 2262/TT-MTg ngày 29 tháng 12 năm 1995 Hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ khoa học, Công nghệ và Môi trường về khắc phục sự cố tràn dầu.
- Thông tư số 43/2014/TT-BTNMT ngày 29 tháng 7 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đào tạo nghiệp vụ bảo vệ môi trường trong kinh doanh dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng.
- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 ngày 01 tháng 2022 của Bộ Tài nguyên Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường.

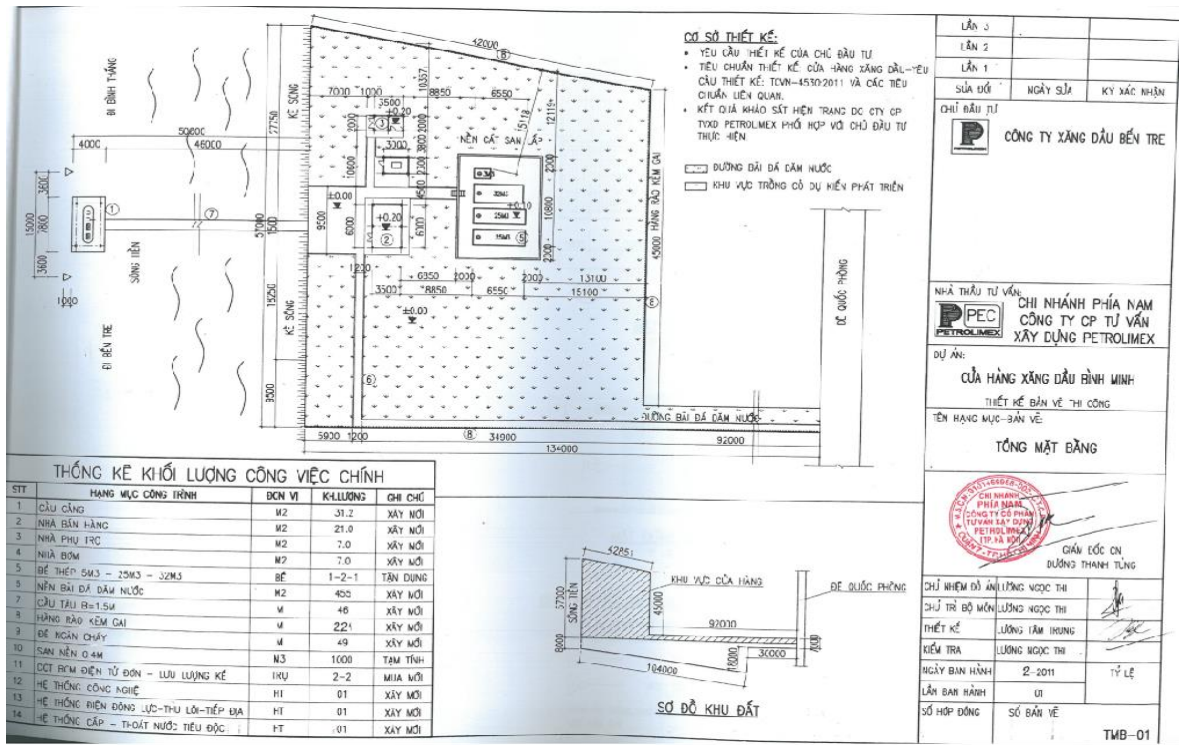
4. Quyết định:

- Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế hoạt động UPSCTD;
- Quyết định số 04/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định về quản lý an toàn trong hoạt động dầu khí (gồm dầu khí và dầu).
- Quyết định số 133/QĐ-TTg ngày 17/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố tràn dầu.

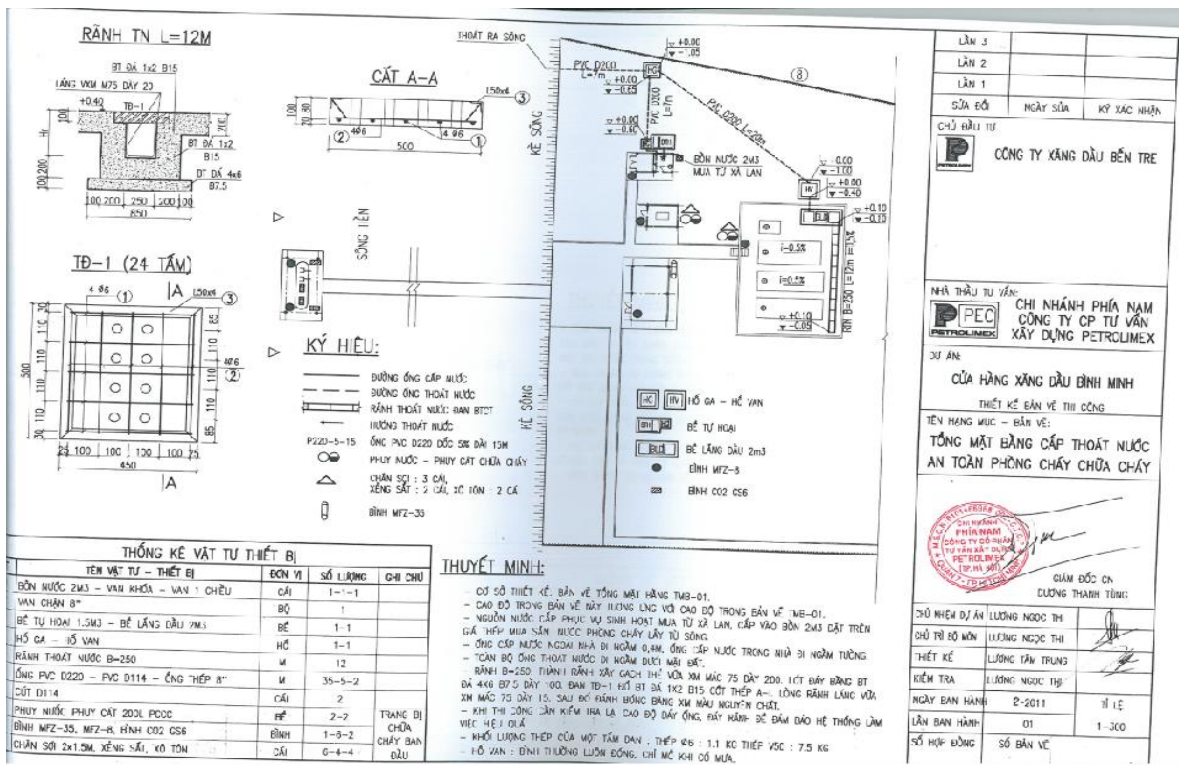
5. Các văn bản khác của cơ sở

- Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh Petrolimex-Cửa hàng 24, mã số địa điểm kinh doanh 00026;
- Giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường số 09/TB-UBND ngày 04/02/2013 của UBND huyện Bình Đại, của dự án: Cửa hàng Xăng dầu Bình Minh (nay là Petrolimex-Cửa hàng 24);
- Giấy chứng nhận Cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu số 366F/GCNĐDK-SCT ngày 08/08/2019;
- Phương án chữa cháy Petrolimex-Cửa hàng 24.

Phụ lục III SƠ ĐỒ MẶT BẰNG, HÌNH ẢNH CỦA CƠ SỞ



Hình 1: Sơ đồ bố trí chung



Hình 2: Sơ đồ bố trí hệ thống cấp thoát nước



Hình 3: Khu vực mái che cột bơm



Hình 4: Khu vực bể chứa xăng dầu



Hình 5: Khu vực lưu chứa CTNH



Hình 6: Bể gạn dầu và hố ga tại cửa hàng



Hình 7: Minh họa sự cố bơm tràn dầu trong quá trình xuất hàng



Hình 8: Minh họa thao tác ngắt nguồn điện và báo động cho các cán bộ nhân viên khác



Hình 9: Minh họa thao tác huy động trang thiết bị UPSCTD và PCCC



Hình 10: Minh họa công tác UPSCTD

Phụ lục IV
NỘI DUNG CẬP NHẬT KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRẦN DẦU

Stt	Nội dung cập nhật	Thời điểm cập nhật	Ghi chú
<i>I</i>	<i>Cơ sở hạ tầng</i>		
<i>II</i>	<i>Nhân sự</i>		
<i>III</i>	<i>Thông tin liên hệ</i>		
<i>IV</i>	<i>Văn bản pháp lý, thủ tục hành chính về UPSCTD</i>		
<i>V</i>	<i>Công tác phòng ngừa SCTD</i>		
<i>VI</i>	<i>Công tác đào tạo, thực tập UPSCTD</i>		

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH ĐẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09/TB-UBND

Bình Đại, ngày 07 tháng 02 năm 2013

THÔNG BÁO

Về việc chấp nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường
của dự án: “Kinh doanh xăng, dầu, nhớt, gas, bảo hiểm”

Kính gửi: ~~Chi nhánh Công ty xăng dầu Bến Tre-
Cửa hàng xăng dầu Bình Minh. Địa điểm
thực hiện dự án ngụ ấp 3, xã Bình Thới,
huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre~~

Sau khi xem xét hồ sơ đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường của dự án “Kinh doanh xăng, dầu, nhớt, gas, bảo hiểm”, Ủy ban nhân dân huyện Bình Đại xin thông báo như sau:

1. Bản cam kết bảo vệ môi trường của dự án “Kinh doanh xăng, dầu, nhớt, gas, bảo hiểm” đã được đăng ký tại Ủy ban nhân dân huyện Bình Đại.

2. Chủ dự án **Chi nhánh Công ty xăng dầu Bến Tre- Cửa hàng xăng dầu Bình Minh** có trách nhiệm thực hiện đúng và đầy đủ những nội dung nêu trong bản cam kết bảo vệ môi trường; Dừng hoạt động và báo cáo kịp thời cho Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có dự án để chỉ đạo và phối hợp xử lý trong trường hợp để xảy ra sự cố gây ảnh hưởng xấu đến chất lượng môi trường và sức khỏe cộng đồng trong quá trình thực hiện dự án; Hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp mọi thông tin cần thiết có liên quan để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tiến hành các hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra trong quá trình thực hiện dự án.

3. Bản cam kết bảo vệ môi trường được đăng ký và Thông báo này là căn cứ để các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện bảo vệ môi trường trong quá trình triển khai thực hiện dự án “Kinh doanh xăng, dầu, nhớt, gas, bảo hiểm”.

4. Chủ dự án **Chi nhánh Công ty xăng dầu Bến Tre- Cửa hàng xăng dầu Bình Minh** phải báo cáo với Ủy ban nhân dân huyện Bình Đại khi có những thay đổi, điều chỉnh nội dung bản cam kết bảo vệ môi trường và chỉ được thực hiện khi có sự chấp thuận bằng văn bản của Ủy ban nhân dân huyện Bình Đại./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TN và MT;
- UBND xã Bình Thới;
- Lưu: VT.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Văn Thanh